

TĂNG CƯỜNG SỰ PHỐI HỢP GIỮA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ PHỤC VỤ HIỆU QUẢ CHO CÔNG TÁC THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Nguyễn Thị Mai Anh

Viện Xây dựng Đảng - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Email: maianhxdd@gmail.com.

Tóm tắt: Sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị có ý nghĩa rất quan trọng, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Trong hệ thống chính trị nước ta, Đảng Cộng sản Việt Nam giữ vai trò lãnh đạo toàn diện. Tuy nhiên, việc thực hiện các nhiệm vụ cụ thể lại do nhiều cơ quan, tổ chức đảm nhiệm như chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các cơ quan chuyên môn. Nếu không có sự lãnh đạo thống nhất và phối hợp đồng bộ, các hoạt động dễ bị phân tán, cục bộ, thiếu hiệu quả, làm suy giảm vai trò lãnh đạo của Đảng trên thực tế. Trước yêu cầu đổi mới toàn diện, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế - xã hội gắn với giữ vững ổn định chính trị và chủ quyền quốc gia, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan từ trung ương đến địa phương.

Từ khóa: Sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, thông tin đối ngoại, công tác thông tin đối ngoại, Đảng lãnh đạo.

Nhận bài: 22/11/2025; Biên tập: 23/11/2025; Phân biện: 29/11/2025; Duyệt đăng: 02/12/2025.

1. Mở đầu

Trong bối cảnh tình hình chính trị - xã hội trong nước và quốc tế diễn biến phức tạp, yêu cầu đặt ra đối với công tác tuyên giáo, dân vận, thông tin đối ngoại hay bất kỳ nhiệm vụ chính trị nào là phải được tổ chức triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả và có sự liên thông chặt chẽ giữa các lực lượng trong hệ thống chính trị. Do đó, trong Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới, đã đề xuất giải pháp: “Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; nâng cao trách nhiệm của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Đối ngoại Trung ương, Bộ Ngoại giao, Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, các cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài và các cơ quan báo chí trong thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại”.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tác động của sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị với công tác thông tin đối ngoại dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Hiện nay, trong những lĩnh vực giao thoa như công tác tuyên giáo, dân vận, thông tin đối ngoại, quốc phòng - an ninh, nếu không có sự lãnh đạo và phối hợp hiệu quả, sẽ dễ dẫn đến tình trạng “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”. Trong thực tiễn, nhiều nhiệm vụ chính trị hiện nay liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp, nhiều lực lượng. Nếu thiếu sự lãnh đạo điều phối thì sẽ xảy ra tình trạng mạnh ai nấy làm, thông tin thiếu đồng bộ, nguồn lực bị phân tán, không tạo được sức mạnh tổng hợp. Trước hết, cần thể chế hóa vai trò lãnh đạo của cấp ủy,

đặc biệt là ban thường vụ cấp ủy, trong việc chỉ đạo, điều phối và kiểm tra việc phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức. Điều này đòi hỏi cấp ủy phải chủ động ban hành các nghị quyết chuyên đề, kế hoạch liên ngành hoặc chương trình hành động cụ thể, phù hợp với nhiệm vụ chính trị của từng giai đoạn. Đồng thời, cần xác định rõ trách nhiệm, vai trò của từng cơ quan trong quá trình phối hợp: ai là cơ quan chủ trì, ai là cơ quan phối hợp, phối hợp ở cấp độ nào, nội dung gì, với cơ chế làm việc ra sao. Bên cạnh đó, cần xây dựng hoặc hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành, liên cơ quan như ban chỉ đạo, tổ công tác, hội đồng tư vấn... với quy chế hoạt động rõ ràng, có chế độ báo cáo, kiểm tra, sơ kết, tổng kết định kỳ. Một nội dung quan trọng khác là lồng ghép, tích hợp các yêu cầu phối hợp vào trong các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch công tác của cấp ủy và chính quyền, nhằm đảm bảo sự thống nhất, không chồng chéo giữa các lĩnh vực, phát huy tốt sức mạnh tổng hợp trong thực hiện nhiệm vụ chính trị. Để sự phối hợp của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị phát huy hiệu quả, cần triển khai một số nhóm nhiệm vụ, cụ thể như:

Một là, thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, ngành, địa phương, cơ quan báo chí và tổ chức quốc tế. Đây là một yêu cầu cốt lõi nhằm thực hiện hiệu quả chủ trương của Đảng về tăng cường và đổi mới công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới. Trên thực tế, thông tin đối ngoại là lĩnh vực liên ngành, liên lĩnh vực, chịu sự tác động bởi nhiều yếu tố chính trị, kinh tế, văn hóa và truyền thông quốc tế; do đó, sự phối hợp nhịp nhàng, đồng bộ giữa các chủ thể trong hệ thống chính trị và các tổ chức quốc tế là điều kiện tiên quyết để bảo đảm tính thống nhất về nhận thức và hành động.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhất là Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại Trung ương và các cấp

ủy địa phương, việc thiết lập cơ chế phối hợp phải được đặt trong khuôn khổ định hướng chính trị - tư tưởng rõ ràng, thống nhất, nhằm bảo đảm thông tin ra bên ngoài vừa đúng đường lối đối ngoại của Đảng, vừa phù hợp với thông lệ quốc tế. Cơ chế phối hợp cần quy định rõ vai trò, chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm của từng chủ thể: các bộ, ngành trung ương cung cấp định hướng chiến lược, dữ liệu và chủ trương chính sách; các địa phương triển khai thông tin gắn với thực tiễn phát triển, lợi thế địa phương; các cơ quan báo chí là lực lượng trực tiếp truyền tải thông tin với kỹ năng chuyên nghiệp; trong khi đó, các tổ chức quốc tế đóng vai trò cầu nối, tiếp nhận, phản hồi và hỗ trợ lan tỏa thông điệp của Việt Nam ra thế giới.

Việc Đảng lãnh đạo thiết lập cơ chế phối hợp cũng đồng nghĩa với việc chủ động ban hành quy chế, quy định phối hợp; thành lập các ban chỉ đạo liên ngành; xây dựng hệ thống báo cáo, chia sẻ thông tin và đánh giá kết quả phối hợp. Đặc biệt, cơ chế phối hợp không chỉ dừng ở cấp trung ương mà phải được cụ thể hóa đến từng cấp ủy, từng địa phương, gắn với trách nhiệm người đứng đầu. Qua đó, tạo nên một mạng lưới thông tin đối ngoại thống nhất, đa chiều, chủ động, góp phần nâng cao hiệu quả quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác thông tin sai lệch và thực hiện thắng lợi đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa của Đảng trong thời kỳ hội nhập quốc tế sâu rộng.

Hai là, xây dựng các chương trình hợp tác liên ngành nhằm nâng cao hiệu quả thông tin đối ngoại. Xây dựng các chương trình hợp tác liên ngành là một bước đi thiết thực nhằm cụ thể hóa chủ trương của Đảng về đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới. Thông tin đối ngoại là một lĩnh vực đặc thù, vừa mang tính chính trị - tư tưởng sâu sắc, vừa đòi hỏi sự phối hợp đa ngành, đa lĩnh vực như ngoại giao, quốc phòng, an ninh, văn hóa, truyền thông, khoa học - công nghệ và cả doanh nghiệp, tổ chức xã hội. Do đó, việc xây dựng các chương trình hợp tác liên ngành không chỉ thể hiện tinh thần chỉ đạo thống nhất từ Trung ương đến địa phương mà còn là minh chứng cụ thể cho vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng trong tổ chức thực hiện.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, các chương trình hợp tác liên ngành cần được xây dựng dựa trên cơ sở xác định rõ mục tiêu chiến lược của công tác thông tin đối ngoại - đó là quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam; bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng; chủ động phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc; đồng thời tạo đồng thuận quốc tế đối với đường lối, chính sách của Việt Nam. Nội dung của các chương trình này phải cụ thể, thực tiễn và mang tính khả thi, bao gồm: phối hợp sản xuất và phát hành ấn phẩm truyền thông đa phương tiện; tổ chức các diễn đàn, hội nghị quốc tế; xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung; đào tạo, bồi

dưỡng nhân lực thông tin đối ngoại liên ngành; tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế, phái đoàn ngoại giao, cơ quan báo chí nước ngoài để mở rộng phạm vi tiếp cận thông tin.

2.2. Một số giải pháp tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị phục vụ hiệu quả cho công tác thông tin đối ngoại hiện nay.

Một là, hoàn thiện, chuẩn hóa cơ chế phối hợp liên ngành và quy định rõ ràng về trách nhiệm người đứng đầu. Sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị thường bị cản trở bởi sự chồng chéo chức năng, nhiệm vụ hoặc thiếu quy chế ràng buộc. Do đó, cấp ủy cần lãnh đạo rà soát, bổ sung và hoàn thiện các quy chế, quy định phối hợp liên ngành theo hướng cụ thể hóa trách nhiệm, mục tiêu và phạm vi của từng bên. Cách thức thực hiện là ban hành các văn bản lãnh đạo chuyên đề (như nghị quyết, chỉ thị) yêu cầu các tổ chức, cơ quan ký kết các Chương trình/Kế hoạch phối hợp hành động hằng năm hoặc theo từng lĩnh vực cụ thể (ví dụ: phòng chống tham nhũng, TTĐN, bảo vệ an ninh quốc gia). Các văn bản này phải xác định rõ “điểm giao” và “điểm độc lập” trong nhiệm vụ của từng tổ chức (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể, Quân đội/Công an). Đặc biệt, cần quy định rõ ràng về trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu (Bí thư, Thủ trưởng) các cơ quan, tổ chức trong việc chủ trì, tạo điều kiện và chịu trách nhiệm về kết quả phối hợp. Người đứng đầu phải có cam kết bằng văn bản và chịu trách nhiệm giải trình nếu công tác phối hợp không đạt hiệu quả hoặc gây ra sự tắc nghẽn, xung đột lợi ích. Việc này phải được gắn với công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật, đưa hiệu quả phối hợp vào một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, phân loại cán bộ, tổ chức cuối năm. Đây là biện pháp cốt lõi để chuyển đổi từ việc phối hợp theo cảm tính hoặc quan hệ sang phối hợp trên cơ sở pháp lý, tổ chức và trách nhiệm chính trị rõ ràng.

Hai là, tăng cường sự lãnh đạo thông qua cơ chế giao ban, sơ kết định kỳ và thành lập Ban Chỉ đạo chuyên trách liên ngành. Lãnh đạo công tác phối hợp không chỉ là ban hành văn bản mà quan trọng hơn là duy trì sự điều hành, điều phối thường xuyên. Cấp ủy cần tăng cường sự lãnh đạo thông qua việc thiết lập các cơ chế giao ban, sơ kết, tổng kết định kỳ và linh hoạt. Cách thức thực hiện là cấp ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy trực tiếp chủ trì các buổi giao ban liên ngành (hàng tháng hoặc hàng quý) để nắm bắt tình hình, thống nhất chủ trương chỉ đạo, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp. Nội dung giao ban phải tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, liên quan đến nhiều cơ quan và phải có sự tham gia của người đứng đầu hoặc đại diện có thẩm quyền của các tổ chức liên quan. Đối với các nhiệm vụ chính trị phức tạp, cần thành lập Ban Chỉ đạo hoặc Tổ công tác chuyên trách liên ngành (do đại diện cấp ủy hoặc

người đứng đầu Chính quyền/cơ quan chuyên môn uy tín làm Trưởng ban) để trực tiếp chỉ đạo, điều hành nhiệm vụ từ đầu đến cuối. Ban Chỉ đạo này có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công cụ thể, giám sát tiến độ và báo cáo kết quả trực tiếp với cấp ủy. Việc thành lập các Ban Chỉ đạo chuyên trách giúp tập trung nguồn lực, thẩm quyền và thống nhất ý chí của các cơ quan, đồng thời loại bỏ tình trạng đùn đẩy trách nhiệm hoặc làm việc riêng lẻ, đảm bảo nguyên tắc tập trung thống nhất dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, tạo ra sức mạnh tổng hợp cao nhất để giải quyết các vấn đề liên ngành, liên vùng.

Ba là, lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực phối hợp và ứng dụng nền tảng công nghệ dùng chung để chia sẻ thông tin. Yếu tố con người và công nghệ đóng vai trò quyết định trong việc nâng cao hiệu quả phối hợp. Cấp ủy cần lãnh đạo tập trung vào việc bồi dưỡng năng lực phối hợp cho đội ngũ cán bộ làm công tác TTĐN và ứng dụng các công cụ hiện đại. Về con người, cần đưa nội dung về kỹ năng phối hợp, làm việc nhóm, xử lý xung đột liên ngành vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng định kỳ cho đội ngũ cán bộ chủ chốt, đặc biệt là cán bộ tham mưu tổng hợp. Cần khuyến khích luân chuyển, biệt phái cán bộ giữa các cơ quan, tổ chức để họ có cái nhìn toàn diện hơn về chức năng, nhiệm vụ và khó khăn của các bên, từ đó nâng cao tinh thần đồng đội và trách nhiệm chung. Bên cạnh đó, Ban Bí thư đã ban hành quy định số 384-QĐ/TW ngày 19/11/2025 về kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan đảng với các cơ quan, tổ chức khác trong hệ thống chính trị cũng tạo điều kiện cho sự kết nối đạt hiệu quả hơn.

Về công nghệ, cấp ủy cần chỉ đạo cơ quan chuyên môn (như Văn phòng Cấp ủy, Văn phòng Ủy ban) nghiên cứu và ứng dụng các nền tảng công nghệ thông tin dùng chung (ví dụ: các hệ thống quản lý văn bản điện tử, hệ thống thông tin điều hành) để tạo kênh chia sẻ thông tin, dữ liệu, tiến độ công việc

giữa các tổ chức một cách minh bạch, nhanh chóng và an toàn. Việc này không chỉ cắt giảm thời gian, chi phí hành chính mà còn đảm bảo các cơ quan đều có thông tin đồng bộ và kịp thời để ra quyết định. Việc ứng dụng công nghệ trong lãnh đạo phối hợp giúp cấp ủy dễ dàng theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện nhiệm vụ chung của toàn hệ thống và kịp thời phát hiện các điểm nghẽn về thông tin hoặc tiến độ, từ đó đưa ra chỉ đạo điều chỉnh kịp thời, nâng cao tính liên tục và hiệu quả của công tác phối hợp.

3. Kết luận

Vai trò của Đảng thể hiện rõ trong việc chỉ đạo thống nhất về tư tưởng, nội dung và phương thức triển khai các chương trình hợp tác liên ngành. Đồng thời, Đảng yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng trong các cơ quan nhà nước, các bộ, ngành, địa phương phải phối hợp chặt chẽ, gắn kết chặt nội dung thông tin đối ngoại với nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh. Từ đó, hình thành nên một hệ sinh thái thông tin đối ngoại có sự tham gia của toàn hệ thống chính trị, tạo sức mạnh tổng hợp trong việc lan tỏa giá trị Việt Nam ra thế giới một cách hiệu quả, bài bản và có chiều sâu ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Chính trị. *Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới.*
- [2]. Ban Bí thư. *Quy định số 384-QĐ/TW ngày 19/11/2025 về kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan đảng với các cơ quan, tổ chức khác trong hệ thống chính trị.*
- [3]. PGS. TS Lê Hải Bình (2023). *Công tác thông tin đối ngoại hướng tới các mục tiêu chiến lược 2030, tầm nhìn 2045.* Nxb. Chính trị quốc gia Sự Thật.
- [4]. PGS.TS Nguyễn Hữu Cát (215). *Đổi mới thông tin đối ngoại trong thời kỳ hội nhập quốc tế ở Việt Nam.* Nxb. Lý luận chính trị.

Strengthening coordination among the agencies and organizations within the political system to effectively serve foreign affairs information in the current period

Nguyen Thi Mai Anh

Institute of Party Building, Ho Chi Minh National Academy of Politics

Email: maianhxdd@gmail.com.

Abstract: *The coordination among the agencies and organizations within the political system is crucial for enhancing the effectiveness and efficiency in implementing the Party's guidelines and policies, and the State's laws and regulations. In our country's political system, the Communist Party of Vietnam plays a comprehensive leadership role. However, the implementation of specific tasks is undertaken by many agencies and organizations such as the government, the Fatherland Front, mass organizations, and specialized agencies. Without unified leadership and coordinated efforts, the activities can easily become fragmented, localized, and ineffective, undermining the Party's leadership role in practice. In response to the demands for comprehensive renovation, building a Socialist rule of law state, and developing socio-economy while maintaining political stability and national sovereignty, close coordination among the agencies from the central to local levels is necessary.*

Keywords: *Coordination among the agencies and organizations, foreign affairs information, foreign affairs information work, Party leadership.*